

Số: 283/TM-NĐSD

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI KHẢO SÁT BÁO GIÁ

Sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 Hệ thống lọc bụi ESP tổ 1, 2

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu thuê nhà cung cấp có năng lực thực hiện Sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 Hệ thống lọc bụi ESP tổ 1, 2 ;

Công ty Nhiệt điện Sơn Động – TKV kính mời các nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá dịch vụ Sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 Hệ thống lọc bụi ESP tổ 1, 2 với nội dung như sau:

1. Giới thiệu gói thầu

1.1. Tên hạng mục công việc cần thực hiện: Sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 Hệ thống lọc bụi ESP tổ 1, 2

1.2. Giới thiệu về thiết bị

- Kiểu loại: FAA2x37.5M – 2x30M– 296 – 125 – A2
- Lượng khối xử lý: 212.5m³/s;
- Số đường dẫn của mỗi bộ lọc bụi: 2x24x4;
- Số khoang của mỗi bộ lọc bụi: 02;
- Vận tốc khối lớn nhất cho phép đi qua bộ lọc bụi: 0.89m/s
- Thời gian xử lý khối ngắn nhất: 15.2s
- Diện tích tro tập trung khi 1 điện trường không làm việc: 83.53m²;
- Áp lực thiết kế của vỏ ngoài: 8700Pa;
- Vật liệu và quy cách vỏ ngoài: Q235-A/5mm;
- Số MBA đồng bộ với mỗi bộ lọc bụi: 8 bộ;
- Công suất định mức của 1 MBA: 1A/72kV, 103KVA và 0.8A/72kV, 83KVA;
- Phương thức rung đập của bộ lọc bụi: Rung đập vào cạnh;
- Vật liệu phễu tro: Q235-A;
- Dung lượng chứa: > 10h (BMCR);
- Kích thước cửa ra của phễu tro: 300x300;
- Kiểu loại, số tầng và vật liệu của thiết bị phân bố khối đầu vào/ra: Tám lỗ 2 tầng đầu vào: Q235-A; tám hình máng 1 tầng đầu ra: Q235-A

1.2. Nội dung thực hiện: Sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 Hệ thống lọc bụi ESP tổ 1, 2, nội dung khối lượng chi tiết như bảng sau:

Stt	Tên vật tư	Quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng tổ 1	Số lượng tổ 2	Ghi chú
I	Cung cấp vật tư					
1	Cực phóng dạng dây tròn	Vật liệu: SS316 (BV: SD-05-M-SM-V1500000073-069)	Thanh	3.456,00	3.456,00	
2	Búa gỗ cực lắng	XS-V27000 (Bản vẽ: LH-HTESP-01-01÷05)	cái	30,00	30,00	
3	Búa gỗ cực phóng	XS-V28000 (Bản vẽ: LH-HTESP-02-01÷05)	cái	40,00	40,00	
4	Gối trục truyền động búa gỗ cực phóng	XS-V122000 (Bản vẽ: LH-HTESP-03-01÷07)	bộ	12,00	12,00	
5	Sứ cách điện	Điện áp 72kV; chiều dài 510mm; bước sứ 51mm	Quả	4,00	4,00	
6	Bánh răng lai truyền trục búa gỗ cực phóng	Z10 (Theo mẫu) có hình ảnh đính kèm"(Bao gồm cả bulong, vít chỉ, then cá hãm)	Cái	8,00	8,00	
7	Bánh răng lai truyền trục búa gỗ cực phóng	"Z24 (Theo mẫu) có hình ảnh đính kèm"(Bao gồm cả bulong, vít chỉ, then cá hãm)	Cái	8,00	8,00	
8	Xích treo	Ø12x36; VL: Thép SUS304	m	20,00	20,00	
II	Dịch vụ sửa chữa các điện trường IA3; IA4 và IB3; IB4 lọc bụi ESP 1, 2					
1	Lắp dựng, tháo dỡ khung thép, lan can, 120 sạp thép tại các trường lọc bụi IA3; IA4; IB3; IB4 phục vụ công tác vệ sinh.	100M2 sàn thao tác		0,72	0,72	
2	Mở, đóng cửa người chui trường lọc bụi.	Cửa		6	6	

Stt	Tên vật tư	Quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng tổ 1	Số lượng tổ 2	Ghi chú
3	Tháo dỡ và thay thế các dây cực phóng dạng dây trơn		Cái	3456	3456	
4	Tháo dỡ và thay thế các búa gỗ cực âm XS-V28000 cực âm bị mòn, hỏng.		Bộ	40	40	
5	Tháo dỡ và thay thế các búa gỗ cực dương XS-V27000 bị mòn, hỏng.		Bộ	30	30	
6	Tháo dỡ và thay thế các gối trục búa gỗ cực âm, dương bị mòn, hỏng		Cái	12	12	
7	Tháo và lắp lại sứ cách điện		Quả	4	4	
8	Tháo, lắp, sửa chữa các bánh răng lai truyền trục búa gỗ cực phóng Z10		Cái	8	8	
9	Tháo, lắp, sửa chữa các bánh răng lai truyền trục búa gỗ cực phóng Z24		Cái	8	8	
10	Sửa chữa gia cố các tấm chia tro bị rách, đứt xích treo		Tấm	6	6	
11	Sửa chữa, căn chỉnh các tấm cực lắng bị lệch khỏi vị trí.		Tấm	25	25	
12	Vệ sinh tạp vật, tro liệu xả trong hopper về địa điểm tập kết sau sửa chữa		HT	1	1	
13	Vận chuyển vật tư cũ trả kho		HT	1	1	

2. Các yêu cầu về năng lực của nhà cung cấp

Nhà cung cấp phải nộp kèm theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực cung cấp dịch vụ của nhà cung cấp như: Giấy ủy quyền của Nhà sản xuất, Hợp đồng tương tự đã thực hiện, năng lực tài chính....

3. Các yêu cầu về thương mại

- Bản báo giá phải ghi rõ nội dung công việc, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, tổng giá trị dịch vụ chưa có thuế và đã có thuế GTGT.

- Địa điểm thực hiện: Tại Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV, địa chỉ: Thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh.

- Nhà cung cấp đề xuất thời gian, tiến độ thực hiện, hiệu lực báo giá và các điều kiện thương mại khác

- Giá báo giá phải được tính toán đầy đủ các chi phí liên quan bao gồm cả yêu tố trượt giá và chi phí khác

4. Hình thức báo giá:

Trước khi gửi bản chào giá, nhà cung có thể tham gia khảo sát thực tế hoặc tham khảo Phương án kỹ thuật số: 48/PA-KTAT ngày 23/01/2026 kèm theo.

- Bản báo giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ:

+ Phòng Tổ chức – Hành chính (Bộ phận Văn thư) Công ty Nhiệt điện Sơn Động
– TKV – Thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh;

Hoặc Nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ email: Sondongvpct@gmail.com.

- Thời gian nhận bản báo giá: Không chậm hơn 16 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 02 năm 2026 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải);
- Email: quyennb@vinacominpowers.vn (để đăng tải);
- Lưu VT, KHĐT-VT.

Phương án số 48/PA-KTAT đính kèm:



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *W*



Vũ Hồng Chuyên